

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**
Số: 170/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 20 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2022/TLST-HNGĐ ngày 22/8/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Khổng Thị H, sinh năm 1993

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Giữa, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang

Nơi cư trú hiện nay: Thôn Yên Ninh, xã Đông Lỗ, Hiệp Hòa, Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Giữa, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/9/2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Khổng Thị H và anh Đỗ Minh T.

2/ Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Khổng Thị H được nuôi con chung Đỗ Diệu Anh, sinh ngày 11/10/2017. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị H số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 10/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có quyền được đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, công nợ: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Án phí: Chị Khổng Thị H nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con (tổng cộng là 300.000đ), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng phí theo Biên lai thu số 0008269 ngày 22/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà (xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hoà;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hoà;
- UBND xã Đoan Bái, Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Hà

THẨM PHÁN

Chu Mạnh